Giảng Ký Địa Tạng — Quyển Hạ — Phần 21

Địa Tạng Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký (HT Tịnh Không)

(Nay ông sẵn lòng đại từ bi, thương xót các chúng sanh cùng thiên long bát bộ, mà muốn nghe Ta tuyên nói những sự lợi ích chẳng thể nghĩ bàn của Bồ Tát Địa Tạng.)

Trong phẩm kinh này, Quán Thế Âm Bồ Tát đại diện chúng ta đứng ra khải thỉnh. Lòng từ bi của Quán Thế Âm Bồ Tát chẳng khác gì Địa Tạng Bồ Tát, đều thương xót chúng sanh đang chịu khổ nạn, nếu thiên long bát bộ không nghe kinh nghe pháp thì cũng sẽ tạo tội nghiệp. Sau đó là lời dạy Quán Thế Âm Bồ Tát, thật ra cũng là lời dạy cho đại chúng có mặt trong hội, "thính" là lắng nghe, "ngô" là lời Thế Tôn tự xưng, tuyên dương sự lợi ích chẳng thể nghĩ bàn của Địa Tạng Bồ Tát.

Nhữ đương đế thính, ngô kim thuyết chi. (Ông hãy lắng nghe, nay Ta sẽ nói rõ.)

Quán Thế Âm ngôn: "Dụy nhiên Thế Tôn nguyện nhạo dục văn".
(Ngài Quán Thế Âm bạch rằng: "Vâng, bạch Đức Thế Tôn! Con xin vui lòng nghe".)

Những câu này không cần giải thích. Sau đó Thế Tôn tuyên dương:

Phật cáo Quán Thế Âm Bồ Tát. (Đức Phật bảo Bồ Tát Quán Thế Âm.)

Quán Thế Âm Bồ Tát là người đại diện cho chúng ta.

Vị lai hiện tại chư thế giới trung, hữu thiên nhân thọ thiên phước tận, hữu ngũ suy tướng hiện, hoặc hữu đọa ư ác đạo chi giả.
(Trong các thế giới về thuở hiện tại và vị lai, có vị thiên nhân nào phước trời thọ hưởng đã hết, có Ngũ Suy Tướng hiện ra, hoặc có vị phải Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 44 418

đọa lạc nơi chốn ác đạo.)

Đoạn này rất quan trọng! Chúng ta phải ghi nhớ, đây là lời giải thích chân tướng sự thật. Sanh lên cõi trời, người trên trời hưởng phước cũng có ngày hết, khi hưởng hết phước thì chết. Ở đây nói rõ thọ mạng người cõi trời dài lâu, nhưng không thể không chết, hết thảy lục đạo đều có sanh tử. Hai thứ sanh tử đều đầy đủ "Phần Đoạn sanh tử và Biến Dịch sanh tử", cho dù sanh tới cõi trời Phi Tưởng Phi Phi Tưởng cũng còn sanh tử, như vậy thì không rốt ráo. Có bao nhiêu người mong sanh lên trời? Lên trời cũng không rốt ráo. Không những phước trời hưởng hết, người Trời có sanh tử, vả lại sẽ đọa ác đạo. Khi thọ mạng cõi trời hưởng hết rồi đọa tam ác đạo, đó là sự thật, chúng ta không thể không biết. Trong chú giải, vài hàng đầu nói rất hay, chúng ta hãy đọc: "Chư thiên trong Tam giới đều mang túc nghiệp", Tam giới gồm có sáu tầng trời Dục Giới, mười tám tầng trời Sắc Giới, và bốn tầng trời Vô Sắc Giới, tổng cộng có hai mươi tám tầng. Làm sao có thể sanh lên trời? Nghiệp tu đời trước khác nhau, sanh lên trời là do tu nghiệp thiện, trong kinh đức Phật dạy điều kiện sanh lên trời là phải tu "Thập thiện nghiệp và tứ vô lượng tâm". Ngày nay trong đời sống hằng ngày chúng ta xử thế, đối người, tiếp vật, có làm tròn mười nghiệp thiện hay không? Chư vị đồng tu muốn được

một chút thành tựu trong Phật pháp, đời này nhất định không thể làm việc hại người lợi mình, tuyệt đối không được làm. Tuyệt đối không thể có tâm niệm hại người, đương nhiên không thể làm việc tổn hại tới người khác. Bất luận trong trường hợp nào, miệng không nói lời ác độc, chúng ta phải biết đạo lý làm người căn bản này, phải làm cho bằng được. Nếu có thể niệm niệm đều đem lại lợi ích cho chúng sanh, có thể xả mình vì người, đó là bạn tu tích phước đức, vậy thì bạn mới được phước báo cõi trời. Khi khởi tâm động niệm đều vì xã hội, vì nhân dân, vì hết thảy chúng sanh, thì tiền đồ của bạn sẽ tươi sáng. Cho dù không biết vãng sanh Tịnh Độ, cũng chắc chắn sẽ sanh lên trời, hưởng phước trời. Chúng ta nhất định phải hiểu rõ những sự thiện ác, tội phước mà đức Phật đã dạy trong kinh. Kinh Địa Tạng cũng rất rõ ràng, chúng ta thường đọc tụng, thường suy nghĩ, trong đời sống hằng ngày mỗi khi khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác có phạm lỗi hay không? Khi đọc tụng bạn hãy kiểm điểm tâm hạnh của mình, đó mới là thực sự tu hành. Nếu phạm lỗi thì phải thực sự sám hối sửa lỗi, tuyệt đối không thể chất chứa, không thể che đậy, che đậy thì tội ấy sẽ nặng, tội nghiệp của bạn

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 44 419

càng tích lũy càng nặng. Bạn phải biết sám hối, phải thực sự sửa lỗi. Tuyệt đối đừng lợi dụng người ta, làm vậy chẳng có ích lợi gì hết. Bạn lợi dụng người ta thì đời sau cũng phải trả nợ, vậy thì có đáng gì đâu! Như vậy không phải là gây phiền phức cho chính mình hay sao? Đời sống của chúng ta càng đơn giản càng tốt. Lần này chúng tôi tham quan một đạo tràng thuộc phái Tiểu Thừa ở Bách Tư Sâm (Perth, Úc Châu), tham quan xong tôi rất cảm động. Ở đó có mười bảy vị xuất gia đến từ nhiều quốc gia, họ được tín đồ cúng dường, có được một miếng đất khoảng chín ngàn sáu trăm acre toàn là rừng núi, họ xây đạo tràng tại đó, phòng ốc đều do chính họ thiết kế, họ tự xây cất chứ không mướn công nhân, xây cũng rất khá. Họ có một Phật đường trang nghiêm, đơn giản mộc mạc. Có một thư viện nho nhỏ, có phòng tắm, phòng tắm rất lớn có từng gian từng gian. Phòng nghỉ ngơi của họ có được hai mươi gian nhà, mỗi gian cách nhau chừng năm phút đi bộ, gian phòng nghỉ ngơi này rất nhỏ, mỗi người một gian nhỏ tôi nhắm chừng khoảng bốn mét vuông, chẳng lớn lắm, nếu để giường thì để được vừa đủ ba chiếc giường. Phòng nhỏ này sạch sẽ, gọn gàng, giống như túp lều nhỏ vậy, phân tán trong khu vực này. Họ nói họ hy vọng tương lai đạo tràng này tối đa chỉ có hai mươi người trú ở đó. Chẳng có nhà bếp, người theo Tiểu Thừa chẳng có nhà bếp, chẳng nấu nướng, chỉ nhận sự cúng dường của người ta, mỗi ngày có cư sĩ đem cơm đến cúng dường cho họ. Mỗi ngày họ ăn một bữa ngọ, coi xong tôi rất cảm động, họ chỉ chuyên tâm để làm việc đạo. Trong thành phố họ có một đạo tràng chi nhánh, có một giảng đường, mỗi thứ sáu có hai pháp sư tới đó giảng kinh thuyết pháp, mỗi tuần một lần, thính chúng có khoảng hơn bốn trăm người đều là tín đồ của họ. Có bạn đồng tu cùng đi với chúng tôi hỏi họ, nếu gặp lúc trời mưa, gió bão, chẳng có người đem cơm nước tới thì làm sao? Họ nói trước giờ chưa từng gặp qua trường hợp như vậy. Mấy năm trước bị cháy rừng, cây cối ở đó cũng bị thiêu trụi, nhưng gian nhà nghỉ ngơi của họ chẳng sao cả, thật là chẳng thể nghĩ bàn, do đó thực sự tu đạo thì có thần hộ pháp hộ vệ. Chúng tôi tham quan xong rất cảm động, nhìn thấy hình dáng của người thực sự tu hành, đây là nơi [xứng đáng để cho] chúng ta tham học. Đoạn kinh này nói người cõi

trời lúc “hưởng hết phước trời, có năm tướng suy kém hiện ra”. Phước báo của người cõi trời lớn nhỏ khác nhau, cũng giống như người trong thế gian chúng ta. Chúng ta được thân người, ai cũng được thân người, mọi người đều cư trú trên địa cầu này, phước báo của mỗi người không giống nhau. Chúng tôi tới Úc Châu

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 44 420

tham quan, phước báo người Úc Châu lớn hơn chúng ta, chúng ta đông người như vậy chen chúc trong một căn lầu nhỏ cũng như cái lồng chim bồ câu vậy, phòng nghỉ ngơi của người ta, một người trú ở một phòng thật lớn. [Còn ở Bách Tư Sâm nói trên] tuy phòng nghỉ ngơi nhỏ nhưng khoảng không gian sinh hoạt rất lớn; từ phòng này tới phòng khác phải đi bộ khoảng năm, sáu phút, [họ cư trú trong hoàn cảnh] núi non thanh tú như vậy. Ngày nay chúng ta nói là từ trường khác nhau, khi bước vào đạo tràng thì tâm bạn liền thanh tịnh, liền hoan hỷ. Dã thú trên núi rất nhiều, nhưng người xuất gia đều có tâm từ bi, dã thú cũng không hại người, con người có thể tiếp xúc với dã thú, dùng tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm từ bi để tiếp xúc thì rắn độc, thú dữ cũng không hại bạn, vì tâm địa bạn từ bi, chẳng có tâm độc ác. Nếu tâm bạn độc ác thì sẽ xung đột với chúng nó, nếu tâm bạn từ bi, thanh tịnh thì sẽ không xung đột. Ở Trung Quốc cũng có rất nhiều người tu hành trong rừng sâu, họ thường ở gần cọp và những thú dữ khác. Những thú dữ đó giống như những con vật bạn nuôi trong nhà, nó biết nghe lời, đạo lý là như vậy. Đúng như lời dạy của đức Phật, làm thế nào để sống chung hòa bình với chúng sanh trong lục đạo, tôn trọng lẫn nhau, hợp tác lẫn nhau. Con người có thể chung sống hòa bình với rắn độc, thú dữ thì lẽ nào không thể chung sống hòa bình với người khác? Do đó niệm niệm phải quay lại suy nghĩ chính mình, đừng nghĩ tới người khác, lỗi lầm ở tại đâu? Lỗi lầm chắc chắn là của mình, người khác không có lỗi, như vậy thì bạn mới có thể sống chung với người khác. Nếu khởi tâm động niệm đều nghĩ mình chẳng có lỗi, người khác đều có lỗi, thì bạn sẽ đối lập với người ta, kình chống kẻ khác, mối thắt gút này vĩnh viễn không được hóa giải, cho nên thường phản tỉnh lỗi lầm của mình, sửa đổi lỗi lầm của mình, đừng yêu cầu người khác phải tùy thuận theo mình, phải yêu cầu mình tùy thuận theo mọi người, làm vậy mới đúng. Phổ Hiền Bồ Tát dạy chúng ta “hằng thuận chúng sanh”, chứ chẳng kêu chúng sanh thuận theo mình. Sau đó mới có thể tùy hỷ tu tập tích lũy công đức, công đức là Định và Huệ. Định là “nhất tâm bất loạn” nói trong kinh Di Đà, Định khởi tác dụng chính là Huệ, Định Huệ mới có thể giải quyết vấn đề. Nếu phước báo của người cõi trời chẳng lớn, lúc lâm chung những hạt giống thói quen xấu trong A Lại Da Thức khởi lên làm cho họ đọa ác đạo. Đây là điều đức Phật thường nói trong kinh, lúc lâm chung nghiệp lực mạnh nhất sẽ lôi đi, ý niệm nào mạnh thì người đó sẽ theo ý niệm đó đi đầu thai, do đó lúc lâm chung ý niệm thiện mạnh thì người đó sẽ sanh

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 44 421

thiện đạo, ác niệm mạnh thì người đó sẽ sanh ác đạo. Chẳng phải vua Diêm La phán cho bạn sanh vào cõi nào, mà do ý niệm của bạn dẫn bạn đi. Nếu ý niệm ngu si của bạn mạnh sẽ dẫn bạn vào cõi súc sanh. Ý niệm tham ái mạnh sẽ dẫn vào cõi ngạ quỷ; ý niệm sân giận mạnh sẽ dẫn vào cõi địa ngục. Do đó có thể biết nếu ý niệm cuối cùng

của chúng ta, ý niệm Phật mạnh thì sẽ sanh Tịnh Độ, lúc bình thường chúng ta phải vun bồi ý niệm này, chứ đừng đợi tới lúc lâm chung thì không kịp nữa. Lúc lâm chung, mười niệm có thể vãng sanh là không sai, trên mặt Lý thì được, còn trên mặt Sự thì rất ít [người làm được như vậy]. Một ít người này đều do sức thiện căn đời trước mạnh mẽ, chỉ vì một lúc mê hoặc tạo tác ác nghiệp, lúc lâm chung có người nhắc nhở nên túc căn của họ được khơi dậy, như vậy mới vãng sanh, tuyệt đối chẳng phải là may mắn. Nếu bạn muốn may mắn được sanh thì tuyệt đối chẳng có lẽ này, nhất định phải vun bồi, nỗ lực, dốc sức hằng ngày, chúng ta phải biết đây là "một đại sự nhân duyên trăm ngàn vạn kiếp khó gặp". Nếu đã hiểu được đạo lý và chân tướng sự thật này rồi thì bạn làm sao không buông xuống được? Bạn chắc chắn sẽ buông xuống được. Nếu bạn nói bạn chưa buông xuống được, đó là vì bạn chưa nhận thức rõ ràng chân tướng sự thật, chưa hiểu rõ đạo lý. Sau khi thấu triệt thì nhất định sẽ buông xuống, tuyệt đối sẽ không tiêm nhiễm. Trong kinh nói "năm tướng suy kém" gồm có hai thứ: Năm tướng nhỏ và năm tướng lớn. Năm tướng suy kém nhỏ, thứ nhất là thân thể có mùi hôi. Lúc bình thường thì thân thể của người cõi trời thanh tịnh, có mùi thơm. Rất nhiều đồng tu niệm Phật, hoặc trong lúc niệm Phật, hoặc tụng kinh, thậm chí trong lúc kinh hành, thảo luận Phật pháp ngửi được mùi thơm lạ. Mùi thơm lạ này từ đâu tới? Có thể là mùi thơm lạ này từ trước tới giờ bạn chưa hề ngửi được, bạn chẳng diễn tả được, mùi thơm này rất lạ, thậm chí là một mùi thơm thật nồng. Có lúc kéo dài cả mấy phút, mọi người đều ngửi được. Cổ đại đức nói, khi chúng ta ở đó niệm Phật, tụng kinh, thảo luận Phật pháp, gặp lúc có người cõi trời đi ngang qua, họ nhìn thấy sanh tâm hoan hỷ, họ dừng lại chấp tay, lúc đó là lúc bạn ngửi được mùi thơm lạ. Những trường hợp này rất nhiều, nhiều người đã từng trải qua. Đến lúc năm tướng suy kém nhỏ hiện ra là lúc phước báo của họ sắp hết, chẳng còn mùi thơm. Thứ hai trên thân người cõi trời đều có hào quang, [lúc tướng suy kém nhỏ hiện ra thì] hào quang này sẽ yếu đi. Thứ ba là lúc tắm rửa thì nước dính trên thân thể; khi chúng ta tắm xong thì phải lau cho khô, người cõi trời không cần, nước sẽ không dính ướt trên thân. Khi nước dính trên thân thì đó là tướng suy

kém. Thứ tư là họ sẽ khởi lên một ý niệm tham luyến đối với cảnh giới xung quanh, khởi lên ý niệm nhiễm trước. Thứ năm là nháy mắt, lúc bình thường thì người cõi trời không nháy mắt, khi có nháy mắt thì đó là tướng suy kém. Đây là năm tướng suy kém [chứng tỏ] họ hưởng gần hết phước báo. Khi phước báo hưởng hết thì năm tướng suy kém lớn hiện ra, tướng thứ nhất trong năm tướng suy kém là quần áo dơ. [Lúc bình thường thì] quần áo của người cõi trời chẳng cần phải cắt may, chẳng cần phải giặt giũ, quần áo của họ không nhiễm chất dơ, nhưng tới lúc này thì sẽ nhiễm bụi bặm. Thứ nhì, người cõi trời đều đội mão, trên mão có cài hoa tươi, hoa này sẽ khô đi, sẽ héo đi, đây là tướng suy thoái, lúc đó họ sẽ rất đau khổ. Thứ ba là chảy mồ hôi. Lúc có những tướng này xảy ra thì thọ mạng của họ đã gần hết, trong kinh nói đại khái không quá bảy ngày thì họ sẽ chết. Thứ tư là thân thể có mùi hôi. Thứ năm là họ đứng ngồi không yên. Lúc năm tướng suy thoái nhỏ hiện ra, nếu họ có duyên gặp được chư Phật, Bồ Tát, gặp thiện tri thức, nếu họ có thể sám hối, quy y, noi theo lời dạy mà tu học thì họ có thể

khôi phục, có thể gia tăng phước trời. Nói cách khác, gia tăng thọ mạng của họ. Năm tướng suy thoái lớn hiện ra thì không được, nhất định sẽ đọa lạc. Do đó thiên nhân càng lên cao, đọa lạc càng khổ. Trời Dục Giới, trời Sắc Giới, lúc phước hưởng hết có rất nhiều người sanh tới cõi người, đổi lấy thân người. Sau khi thọ mạng của người ở cõi Tứ Thiền thiên, Tứ Không thiên hết, hơn phân nửa đều đọa tam đồ, hoặc đọa ác đạo như người ta thường nói trèo cao, té đau, việc này đều có đạo lý trong đó. Xin xem tiếp kinh văn:

Như thị thiên nhân nhược nam nhược nữ, đương hiện tướng thời, hoặc kiến Địa Tạng Bồ Tát hình tượng, hoặc văn Địa Tạng Bồ Tát danh, nhất chiêm nhất lễ, thị chư thiên nhân chuyển tăng thiên phước, thọ đại khoái lạc, vĩnh bất đọa tam ác đạo báo. (Các vị thiên nhân đó, hoặc nam hoặc nữ, đương lúc tướng suy hiện ra, mà hoặc thấy được hình tượng của Bồ Tát Địa Tạng hoặc nghe được danh hiệu của Bồ Tát Địa Tạng, rồi một lần chiêm ngưỡng một lần đảnh lễ, thì các vị thiên nhân đó được phước trời thêm lớn, hưởng nhiều

sự vui sướng, vĩnh viễn không phải đọa lạc vào ba ác đạo nữa.)

Việc này phải coi duyên phận, nếu duyên phận của người đó tốt, gặp được Địa Tạng Bồ Tát, lúc năm tướng suy thoái của họ hiện ra, nhìn thấy hình tượng Địa Tạng Bồ Tát hoặc nghe được danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát. Không nhất định phải gặp tận mặt Bồ Tát, giống như hiện nay chúng ta đúc nặn hình tượng Địa Tạng Bồ Tát, bạn nhìn thấy tượng, nghe đến danh hiệu của Bồ Tát, cũng có thể "nhất chiêm nhất lễ". Câu nhất chiêm nhất lễ ở đây, chúng ta đừng hiểu lầm, chỉ lạy Địa Tạng Bồ Tát một lần là thôi, làm gì có chuyện tiện nghi dữ vậy? "Nhất" là nhất tâm, phải hiểu như vậy, đó là chân tâm. Dùng tâm chân thành để chiêm lễ, trong tâm chân thành có đầy đủ tâm sám hối, đầy đủ lễ kính. Thiên Thân Bồ Tát trong Vãng Sanh Luận có nói năm cương lãnh tu học, chữ chiêm lễ trong câu "nhất chiêm nhất lễ" có đủ [năm cương lãnh tu học nói trên]. Lão cư sĩ Hạ Liên Cư y cứ nguyên tắc này, đặt ra một công khóa cho người sơ học chúng ta Tịnh Tu Tiệp Yếu, Ngài y theo năm nguyên tắc trong Vãng Sanh Luận của Thiên Thân Bồ Tát mà đặt ra. Trong đó có lễ kính, xưng danh, sám hối, quan trọng nhất là sám hối. "Những vị thiên nhân đó chuyển tăng thiên phước", nghiệp chướng tiêu trừ, phước báo liền hiện ra, họ có thể kéo dài thời gian hưởng phước ở cõi trời. "Vĩnh viễn không đọa quả báo trong tam ác đạo". Trong chú giải có ghi một câu chuyện 78, quý vị coi sẽ biết. Từ những câu chuyện của người xưa, không những chúng ta có thể sanh khởi lòng tin, mà còn có thể nhận biết được chân tướng sự thật, biết làm sao tu học, đây là nói chiêm lễ, sám hối, tu phước. Câu kế:

Hà huống kiến văn Bồ Tát, dĩ chư hương hoa, y phục, ẩm thực, bảo bối, anh lạc bố thí cúng dường, sở hoạch công đức phước lợi vô lượng vô biên.

78 Câu chuyện trong bản Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Khoa Chú, trang 435 như sau: Như Thiên Đế Thích, tướng suy lớn và nhỏ đột nhiên xuất hiện, lòng sanh hoảng sợ, nghĩ như thế này: “Ai có thể cứu giúp tai ách tướng suy như thế này cho tôi, tôi sẽ quy y người ấy”. Liền tự hiểu rõ, trừ Phật Thế Tôn ra, không ai có thể cứu giúp được, liền đến chỗ Phật, xót xa cầu thỉnh. Phật thuyết pháp cho ông ta, ông ta liền thấy được chân lý, khiến cho những tướng suy đều tiêu diệt ngay lập tức, nên ông ta hoan hỷ, nói bài kệ Ái Ngữ. (kệ dài quá nên lược bớt, không dịch). Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 44 424

(Huống chi là được thấy tượng, được nghe tên của Bồ Tát, rồi đem
các thức hương hoa, y phục, đồ ăn thức uống, vật báu, chuỗi anh lạc... mà bố thí cúng dường, thì công đức phước lợi có được sẽ vô lượng vô biên.)

Đây là nói phước báo của sự thấy, nghe, chiêm lễ rất lớn, nếu cộng thêm cúng dường, thì phước của họ được đương nhiên sẽ càng lớn. Ở đây nêu lên vài thí dụ “hương, hoa, y phục, thức ăn”, chúng ta phải hiểu ý nghĩa tiêu biểu pháp. “Hương” tượng trưng cho Tín, Giới, Định, Ngũ Phần Pháp Thân. Chắc chắn không phải là chúng ta mang theo một chút hương đem đốt trước mặt Phật, Bồ Tát để cúng dường là được, đó chỉ là hình thức, [chúng ta] phải biết từ hình thức này mà hiểu được thật chất, đó mới là chân hương. Do đó có thể xả bỏ tham-sân-si, tu Giới, Định, Huệ, mới thực sự là dùng hương cúng Phật. Chúng ta đốt cây hương này có ý nghĩa như vậy, [đốt hương nhắc chúng ta] xa lìa tham- sân-si siêng tu Giới, Định, Huệ. “Hoa” tiêu biểu cho Lục Độ, Vạn Hạnh. “Y” [phục] tiêu biểu Nhẫn Nhục, chúng ta phải hiểu những nghĩa này. “Thức Ăn” tiêu biểu pháp vị. “Bảo bối, Anh lạc” tiêu biểu dụng cụ trang nghiêm. Chúng ta thực sự có thể y theo những phương pháp này để tu học, thì phước báo, lợi ích đạt được sẽ vô lượng vô biên. “Vô lượng vô biên”, trong chú giải có nói, phần cuối nói “Nay nhận được công đức phước lợi”, “tương ứng với Bát Nhã, giống như hư không vô lượng vô biên”. Làm sao tương ứng với Bát Nhã? Đó là như kinh Kim Cang dạy chúng ta, Bồ Tát dùng câu “chẳng có ngã Tướng, chẳng có Nhân tướng, chẳng có Chúng sanh tướng, chẳng có Thọ giả tướng”, tu tích hết thảy thiện pháp, điều thiện lành tuy là nhỏ, nhưng công đức, phước lợi thâu hoạch được vô lượng vô biên, đó là đạo lý như vậy. Nếu chấp tướng tu hành, phước báo tu học được càng lớn, nhưng thâu hoạch được phước báo rất nhỏ, sự thật này đức Thế Tôn đã nói rất nhiều lần trong kinh điển, đặc biệt là kinh Đại Thừa, chúng ta phải lắng lòng tìm hiểu. Do đó có thể biết mở rộng tâm lượng là đề mục tu học thứ nhất của người tu theo Đại Thừa chúng ta. Nếu không thể mở rộng tâm lượng, nói thật ra thì thành tựu của chúng ta thua xa Tiểu Thừa. Người Tiểu Thừa cho dù không thể chứng quả, đây là sự thật, ngay cả sơ quả Tiểu Thừa là Tu Đà Hoàn cũng không dễ gì chứng được, rất khó chứng được, nhưng phước báo nhân thiên họ chắc chắn sẽ đạt được. Chúng ta coi xong nhất định sẽ không hoài nghi, họ tu thiên phước. Nếu có thể

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 44 425

đoạn được tám mươi tám phẩm Kiến Hoặc thì mới có thể chứng được quả vị Tu Đà Hoàn, nhưng tám mươi tám phẩm Kiến Hoặc trong Tam Giới rất khó đoạn dứt được. Người tu học Đại Thừa như chúng ta, nếu không thể buông xuống thân tâm thế giới thì

niệm Phật không thể vãng sanh. Đây là câu khẩu đầu thiền mà vị đường chủ trong Niệm Phật Đường thường nói, nhắc nhở đồng tu niệm Phật từng giờ từng phút, "buông xuống hết thảy thân tâm thế giới". Buông xuống thân tâm thế giới là buông xuống bốn tướng Ta, Người, Chúng Sanh, Thọ Giả, tương ứng với Bát Nhã, đến lúc đó thì thực sự là "một niệm tương ứng một niệm Phật", bạn sẽ có thể nắm chắc sự vãng sanh. Nếu không nắm chắc vãng sanh thì [có thể là] bạn còn tiếc nuối một cái gì đó trên thế gian này, chỉ cần có một tơ hào tiếc nuối thì sẽ gây chướng ngại cho sự vãng sanh của bạn, nhất định phải xả sạch sành sanh. Cái gì bạn có thì phải bố thí, đem lợi ích cho chúng sanh, những gì thân thể này cần dùng đều rất có hạn, sở phí chẳng nhiều, cần gì phải tích lũy những vật dụng hằng ngày quá nhiều, để cho thân thể mình tạo tội nghiệp? Do đó nhất định phải biết bố thí, phải biết chia xẻ phước báo của mình với hết thảy chúng sanh, vậy thì phước báo của bạn sẽ lớn, đó là phước báo thực sự. Lời tán thán của đức Thế Tôn trong đoạn này rất dài, đến đây là hết một đoạn, phía sau là việc chuyển ác nghiệp lúc lâm chung, cũng vô cùng quan trọng, ngày mai chúng ta nói tiếp. Hôm nay đã hết giờ, chúng tôi giảng đến đây thôi.

Tập 45 (Số 14-12-45)

Xin mở cuốn Khoa Chú, quyển hạ, trang sáu mươi mốt, xin xem kinh văn:

Phục thứ Quán Thế Âm Bồ Tát! Nhược vị lai hiện tại chư thế giới trung lục đạo chúng sanh, lâm mạng chung thời, đắc văn Địa Tạng Bồ Tát danh, nhất thanh lịch nhĩ căn giả, thị chư chúng sanh vĩnh bất lịch tam ác đạo khổ, hà huống lâm mạng chung thời, phụ mẫu quyến thuộc, tương thị mạng chung nhân xá trạch, tài vật, bảo bối, y phục, tố họa Địa Tạng hình tượng, hoặc sử bệnh nhân vị chung chi thời, nhãn nhĩ kiến văn tri đạo quyến thuộc tương xá trạch bảo bối đẳng, vị kỳ tự thân tố họa Địa Tạng Bồ Tát hình tượng.

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 45 426

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký - Quyển Hạ

(Lại nữa, này Quán
Thế Âm! Trong các thế giới về thuở hiện tại và vị lai, nếu những chúng sanh trong Lục Đạo lúc sắp mạng chung mà được nghe một tiếng danh hiệu của Bồ Tát Địa Tạng thoáng qua lỗ tai, thì các chúng sanh đó vĩnh viễn không còn phải trải qua nỗi khổ nơi Tam Ác Đạo nữa, huống chi là lúc sắp mạng chung, cha mẹ cùng hàng quyến thuộc đem nhà cửa, tài vật, của báu, y phục v. v... của người sắp chết đó mà đắp, vẽ hình tượng của Bồ Tát Địa Tạng, hoặc làm cho người bệnh lúc chưa chết, được mắt thấy tai nghe, biết rằng hàng quyến thuộc đem nhà cửa, vật báu v. v... vì mình mà đắp vẽ hình tượng của Bồ Tát Địa Tạng.)

Trước hết chúng ta hãy coi đoạn này, đây là việc chuyển ác nghiệp lúc lâm chung. Việc này đã có nhiều người chú ý tới. Ở Úc Châu có bạn đồng tu hỏi tôi, khi người lớn tuổi trong nhà lâm chung, phải giúp họ như thế nào. Đối với Phật pháp chưa chắc những vị đồng tu này đã nhận thức được sâu lắm, nhưng họ đều quan tâm tới đại sự lúc lâm

chung. Nhà Phật thường nói “việc sanh tử trọng đại”. Vì con người lúc lâm chung, chẳng phải nói một người khi chết đi thì hết thảy đều chấm dứt, vậy thì chẳng phải lo lắng gì hết. Nhưng thế gian này có không ít người thông minh, người có trí huệ, và những tín đồ các tôn giáo, dù họ không hiểu rõ duyên do của việc sanh tử, nhưng sự thật này vẫn tồn tại, họ có thể tin sâu không nghi, đều băn khoăn tới chuyện sau khi chết rồi mình sẽ đi đầu thai ở cõi nào, sanh tới cõi nào? Có thể giác ngộ tới mức này đã là tương đối không dễ rồi. Nếu họ có thể nhận thức rằng việc này là nhân duyên quả báo thì lúc khởi tâm động niệm hằng ngày, họ làm bất cứ việc gì cũng sẽ dè dặt một chút. Đây cũng là việc mà đại sư Ấn Quang muốn cứu vãn thế đạo nhân tâm, tiêu trừ kiếp nạn trên thế gian, nên đã đặc biệt đề xướng giáo dục nhân duyên quả báo, đạo lý là ở chỗ này. Nếu nói với họ về đại đạo lý của vũ trụ nhân sinh, người thực sự có thể hiểu được cũng chẳng nhiều, nhưng nói về lý luận và sự thật của nhân quả báo ứng thì người thường cũng có thể hiểu được. Đối với việc thay đổi nhân tâm, khuyên mọi người dứt ác tu thiện, tiêu trừ hết thảy tai Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 45 427

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký - Quyển Hạ nạn trong thế gian có thể thâu được hiệu quả tốt đẹp. Đối với quan niệm lý luận này, có thể nói kinh Địa Tạng có phân lượng rất nặng trong nền giáo học này. Đây cũng là việc mà chúng ta đã nhắc tới trong phần trước, sau khi đức Phật Thích Ca Mâu Ni diệt độ, tại sao đức Phật giao phó trọng trách giáo hóa chúng sanh cho Địa Tạng Bồ Tát, đạo lý là như vậy. Kinh văn vừa mở đầu, đức Phật gọi Quán Thế Âm Bồ Tát, Quán Thế Âm ở đây đại biểu cho chúng sanh trong lục đạo, nên gọi Quán Thế Âm Bồ Tát cũng như gọi tên của chúng ta vậy. Đoạn kinh sau khai thị, đối với chúng ta mà nói vô cùng thân thiết, đặc biệt là khi chúng ta thấy câu “các thế giới vị lai và hiện tại”, chữ vị lai được đặt ở hàng đầu, chữ hiện tại là chỉ đại chúng hiện diện trong pháp hội lúc đó được đặt ở hàng nhì, vị lai đặt ở hàng nhất. Từ đó có thể thấy kinh này thật ra là nhằm giảng cho chúng ta nghe. “Chư thế giới trung” chẳng phải chỉ là thế giới Sa Bà mà thôi, nó chỉ rõ pháp môn Địa Tạng gồm tận hư không, trọn khắp pháp giới, cùng với kinh Tịnh Độ, kinh Hoa Nghiêm không hai không khác. Từng chi tiết nhỏ đều tỏ rõ phạm vi của pháp Đại Thừa gồm tận hư không, trọn khắp pháp giới. Đối tượng của Đại Thừa là hết thảy chúng sanh trong pháp giới, chúng ta hiểu được ý nghĩa này thì tâm lượng của chúng ta mới được mở rộng, đây là chân tâm, đây là tâm lượng vốn sẵn có của chúng ta, đúng như câu “tâm bao trùm hư không, lượng gồm hết thế giới nhiều như cát”, hết thảy chúng sanh vốn có sẵn [tâm này], cùng chư Phật Như Lai không hai không khác. Bây giờ tại sao tâm lượng nhỏ như vậy? Tâm lượng nhỏ nên mới bị tà môn ngoại đạo gạt gẫm, nên mới có chuyện bị lừa gạt, bị thiệt thòi, tâm lượng mở rộng thì sẽ không như vậy. Chẳng có gì hư không pháp giới chẳng bao gồm, do đó mỗi chữ mỗi câu trong kinh đều có ý nghĩa sâu rộng vô hạn, chúng ta phải thấu hiểu, phải học hỏi từ đó. Cho nên đoạn này ghi “chư thế giới trung”, chẳng ghi là Sa Bà thế giới. Trong đoạn này đặc biệt nói tới “lục đạo chúng sanh”, các cõi nước chư Phật đều có lục đạo chúng sanh, trong đó cũng có cõi chẳng có lục đạo chúng sanh nhưng chẳng nhiều. Thí dụ như Tây Phương Cực Lạc thế giới chẳng có lục đạo chúng sanh, đại đa số cõi nước chư Phật đều có lục đạo chúng sanh, họ đều rất

khổ, mê hoặc sâu đậm. “Lúc lâm chung được nghe danh hiệu Địa Tạng Bồ Tát”, chữ quan trọng là chữ văn (nghe), chữ văn ở đây là “Văn Huệ” trong Tam Huệ của Bồ Tát, chứ không phải là tùy tiện nghe mà được, người thế gian chúng ta đều hiểu sai chữ văn trong câu này. Đây là kinh Đại Thừa, hết thảy đều phải dùng

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 45 428

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký - Quyển Hạ tiêu chuẩn của Bồ Tát Đại Thừa để đo lường. Tam Huệ của Bồ Tát được xây dựng trên cơ sở Tam Học của Thanh Văn. Hiện nay nhiều người nói họ niệm kinh Địa Tạng, noi theo lời dạy trong kinh Địa Tạng mà tu hành nhưng không đạt được hiệu quả, do đó họ phỉ báng Phật, phỉ báng Pháp và nói kinh Địa Tạng không linh nghiệm. Họ chẳng nghĩ rằng họ đã hiểu sai chân thật nghĩa của Như Lai chứ chẳng phải kinh không linh nghiệm. Trong kinh nói tới “thiện nam tử, thiện nữ nhân”, bạn đã đạt tới tiêu chuẩn của chữ thiện này chưa? Chẳng có ai nghĩ tới. Tiêu chuẩn của thiện là gì? Là Tam Phước, chúng ta đã giảng rất rõ ràng, tiêu chuẩn người thiện của thế gian là “hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không giết, tu thập thiện nghiệp”, bạn đã làm được chưa? Nếu bạn đã làm được thì bạn là người thiện trong thế gian. Phật pháp được xây dựng trên cơ sở thiện của thế gian, ngay cả tiêu chuẩn này bạn cũng chẳng làm nổi thì bạn học Phật chỉ là ở ngoài cửa mà thôi chứ chưa nhập môn, có tu tới đâu cũng chỉ ở ngoài cửa. Chúng ta phải hiểu đạo lý này. Sau khi làm được nền tảng này thì mới có thể bước vào cửa Phật. Tiêu chuẩn vào cửa Phật là phước thứ nhì: “Thọ trì Tam Quy, đầy đủ các giới, chẳng phạm oai nghi”, bạn đã làm được chưa? Tam Quy, trên hình thức mọi người đã làm xong, nhưng chẳng có nội dung thì làm sao có cảm ứng? Giới kinh đã nói rõ ràng, bạn thực sự thọ trì Tam Quy thì bạn sẽ được ba mươi sáu vị thần hộ pháp ngày đêm bảo vệ, hộ trì bạn. Hôm nay bạn đã thọ Tam Quy, chẳng có vị thần hộ pháp nào cả. Khi bạn thọ ngũ giới, thọ một giới thì bạn có năm vị thần hộ pháp bảo hộ bạn, đầy đủ năm giới thì có hai mươi lăm vị thần hộ pháp ngày đêm hộ vệ. Ngày nay bạn chẳng có vị thần hộ pháp nào cả, một vị cũng chẳng có thì bạn đã thọ suông rồi. Phật giáo ngày nay, chúng ta phải hiểu rõ, mọi người phát tâm tiếp nối huệ mạng của Phật, hoằng pháp lợi sanh là một sự nghiệp to tát! Bất cứ sự nghiệp nào trên thế gian cũng không sánh bằng, do đó Phật pháp chú trọng ở nơi hành chứ không ở nơi nói, nói càng nhiều cũng chẳng dùng được, nhất định phải làm được. Đầy đủ phước thứ hai thì “Văn Huệ” mới có cơ sở. Đây là Phật pháp sơ cấp, tu Giới Định Huệ Tam Học, do giữ Giới được Định, do Định khai Huệ, sau khi khai Huệ xong rồi thì mới có “Văn Huệ, Tư Huệ, Tu Huệ”. Chữ đắc văn (được nghe) ở đây, nghe danh hiệu Địa Tạng Bồ Tát, vừa nghe danh liền tương ứng, tương ứng với cái gì? Tương ứng với cả bộ kinh. Tên của bộ kinh này là Địa Tạng Bồ Tát, nghe tới danh hiệu này thì lý luận, phương pháp, cảnh giới của cả bộ kinh đều hiện ra, được vậy thì bạn mới có thể ngộ nhập cảnh giới này.

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 45 429

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký - Quyển Hạ Do đó mới nói “Vừa lọt vào tai, là chư chúng sanh vĩnh viễn chẳng trải qua nỗi khổ trong tam ác đạo”, vĩnh viễn chẳng đọa tam ác đạo, đây là cảnh giới gì? Các bạn đồng tu đều hiểu rõ, các bạn đều học Giáo

rồi, chứng quả Tu Đà Hoàn thì vĩnh viễn chẳng rơi vào tam ác đạo. Nếu không chứng quả Tu Đà Hoàn thì sẽ không tránh miễn tam ác đạo. Ở đây nói nghe được danh hiệu Địa Tạng Bồ Tát liền chứng Sơ Quả, địa vị này trong Đại Thừa Viên Giáo chính là Bồ Tát Sơ Tín, đó không phải là siêu phàm nhập thánh mà tôi đã nói với bạn rồi sao? Nếu bạn nói làm sao người đó vừa nghe danh hiệu Bồ Tát liền có thể nhập cảnh giới này? Chư vị hãy nghĩ về những công án của Thiền Tông Trung Quốc hồi trước, không nhất định là nghe danh hiệu Phật, danh hiệu Bồ Tát, không chừng khi bạn nhìn thấy một vật gì đó, nghe một âm thanh gì đó thì liền đột nhiên khai ngộ. Chúng ta thấy những chuyện này rất nhiều trong các công án Thiền Tông. Chuyện đó rất khó, đó là khế nhập vào cảnh giới của tự tánh. Còn chuyện này dễ, Giáo Hạ dễ hơn Thiền Tông, nhưng sự ngộ nhập của Giáo Hạ chẳng triệt để bằng Tông Môn. Tông Môn khi chưa ngộ thì chẳng có cách gì khác, nhưng một khi ngộ rồi thì sẽ kiến tánh. Còn sự ngộ nhập [khi nghe danh hiệu nói trên] thì không chắc sẽ kiến tánh. Nhưng một niệm nghĩ tới những lời dạy, những lời giáo huấn trong kinh giáo tự nhiên khởi lên trong tâm mình, ngay lúc đó liền có thể sám trừ nghiệp chướng, liền có thể phát tâm noi theo hành nghi của Địa Tạng Bồ Tát, liền đạt được quả vị Sơ Tín Bồ Tát. Quả vị Sơ Tín trên phương diện đoạn đức thì tương đương với quả vị Sơ Quả của Tiểu Thừa, thực sự vĩnh viễn không đọa tam ác đạo. Tuy chẳng thoát ly lục đạo luân hồi, chắc chắn sẽ không đọa tam ác đạo. Bạn sẽ hỏi tại sao không đọa tam ác đạo? Vì đã cắt đứt duyên tam ác đạo rồi. Duyên tam ác đạo là gì? Tham-sân-si, mạn. Người này trong mỗi tâm niệm đều nghĩ tới Bồ Tát, niệm niệm đều học theo Bồ Tát thì những tâm tham-sân-si, mạn, nghi đều đoạn hết, thực sự đã hết. Niệm niệm đều tương ứng với thanh tịnh, bình đẳng, giác, từ bi. Người mê thì khi khởi tâm động niệm chẳng quên mình, luôn luôn nghĩ về ta, nghĩ vậy là mê, là chấp trước, chẳng buông xuống nổi. Người giác ngộ rồi thì niệm niệm đều nghĩ tới hết thảy chúng sanh. Tai nạn trong thế gian này nhiều như vậy, chúng sanh khổ như vậy, người giác ngộ khởi tâm động niệm đều nghĩ mình phải làm như thế nào để giúp đỡ chúng sanh, làm sao cứu giúp những người bị nạn. Chính mình không đủ trí huệ, không đủ khả năng, cũng chẳng có phước báo thì khởi tâm này, khởi ý niệm này chẳng phải là khởi vọng tưởng hay sao? Đúng vậy, đó là vọng tưởng. Nếu thật

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 45 430

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký - Quyển Hạ tâm nghĩ về vấn đề này thì tự nhiên sẽ được Phật, Bồ Tát gia trì. Chúng ta không có trí huệ, Phật có trí huệ, chúng ta không có khả năng, Phật có khả năng, chúng ta không có phước báo, Phật có phước báo. Đây là điều đại sư Chương Gia dạy tôi thuở trước, lão nhân gia dạy tôi phải nương nhờ Phật, Bồ Tát mới được, không thể nương nhờ người ta. Những người có đại hộ pháp, ở thế gian này làm quan lớn, giàu to, bạn nương nhờ những người đó cũng không đáng tin, nương nhờ Phật, Bồ Tát mới đáng tin. Chúng ta dùng tâm chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, giác, dùng tâm đại từ bi vì xã hội vì chúng sanh, đặc biệt là vì những chúng sanh đang chịu khổ nạn, [tâm niệm ấy] sẽ tương ứng với Địa Tạng Bồ Tát. Pháp thân, báo thân, và ứng hóa thân của chư Phật Như Lai, chư đại Bồ Tát đều tận cùng hư không, trọn khắp pháp giới, nơi nào có cảm thì nơi đó có ứng, cảm ứng đạo giao chẳng sai chạy mảy may. Chúng ta phải thông suốt hiểu rõ đại đạo lý này, từ đó

tâm chúng ta mới thanh tịnh, mới có thể có cảm ứng. Chúng ta học Phật nhờ cậy vào cái gì? Nhờ vào điểm này. Chúng ta thành tựu là phước của chúng sanh; chúng ta không thể thành tựu thì chúng sanh phải chịu khổ, phải chịu tai nạn. Cho nên sự khổ nạn của hết thảy chúng sanh, lúc trước tôi thường nhắc nhở các bạn đồng tu, ai tạo ra những sự khổ nạn này? Chính chúng ta tạo thành, chúng ta tu không tốt nên mới làm cho chúng sanh chịu khổ. Chúng ta phải gánh vác trách nhiệm này, tuyệt chẳng thể đẩy cho người khác, [nếu nói] chuyện này chẳng liên quan gì tới mình, có vị Phật, Bồ Tát nào nói chúng sanh khổ nạn không liên quan tới mình? Bạn hãy tra hết trong kinh điển cũng không có nói như vậy. Phật, Bồ Tát chẳng giống với người trong thế gian, mọi người ai cũng biết mê với giác. Người mê hoặc sẽ thoái thác trách nhiệm, người giác ngộ tuyệt đối sẽ chẳng thoái thác trách nhiệm. Cho nên đoạn đức giống nhau, trí huệ chẳng giống nhau, trí huệ của Bồ Tát Sơ Tín lớn hơn quả vị Sơ Quả Tiểu Thừa quá nhiều, đây là việc chúng ta đáng học tập, bạn hiểu được đạo lý, chân tướng sự thật này thì bạn đọc đoạn kinh trên sẽ không khởi nghi vấn, sẽ biết đây là lời chân thật. Phần sau nói về tu phước, có thể tu phước thì càng tốt. Đây là nói "Huống chi lúc lâm chung, cha mẹ quyến thuộc", người nhà thân quyến "đem nhà cửa, tài sản, của quý, y phục của người lâm chung", đoạn này rất quan trọng! Nhất định phải dùng tài sản của người đó để tu phước, như vậy mới có công đức. Lấy tài vật của người khác để tu tích công đức, tự mình đều không được gì, những công đức có được đều là của người khác, còn mình lại mang tội, chúng ta phải hiểu việc này. Nhất

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký - Quyển Hạ định phải là tài vật của chính mình mới gọi là tịnh tài. Nếu phước báo của họ trên thế gian rất lớn, nhà cửa của họ rất lớn, đất đai rất nhiều, ở Trung Quốc đời xưa chúng ta đã biết những người như vậy, thường thường thì họ dâng hiến nhà cửa của mình ra để làm đạo tràng, chúng ta thấy có nhiều người như vậy trong lịch sử Trung Quốc. Như cư sĩ Dương Nhân Sơn thời cận đại, ông là một trưởng giả giàu có, lúc gần vãng sanh, trước khi vãng sanh ông lập di chúc, quyên tặng nhà cửa của mình làm Kim Lăng Khắc Kinh Xứ, quý vị hiện nay đi đến Kim Lăng Khắc Kinh Xứ ở Nam Kinh, đó chính là căn nhà cũ của Dương Nhân Sơn. Những tài sản này của ông không lưu lại cho con cháu ông ta, ông quyên ra để làm sự nghiệp Phật giáo, đây là một tấm gương tốt cho chúng ta. Tài sản và đồ vật quý báu của ông đều quyên ra. Bố thí quần áo, quần áo của bạn quá nhiều hãy đem cho người ta, những người khổ nạn trong thế gian rất nhiều, họ không có cơm ăn, không có quần áo mặc, tại sao không quyên ra để bố thí? Đó gọi là tu phước chân thật. Tự mình dùng vài bộ quần áo để thay đổi là đủ rồi, có vài đôi giày để thay đổi cũng đủ rồi. Lúc trước chúng tôi thấy trên báo nói tới một người giàu, đó là một phu nhân tổng thống, bà ta có tới mấy ngàn đôi giày, còn nhiều hơn tiệm bán giày, quần áo không biết có tới mấy ngàn bộ, chúng tôi không biết vì báo không có đăng. Một người làm sao dùng cho hết! [Chúng ta phải biết] bố thí là tu phước. Phương pháp bố thí tu phước rất nhiều, nơi đây chỉ nêu ra một thí dụ, chúng ta đọc kinh cũng không nên đọc chết cứng trên câu kinh, đó là sai lầm. Phương pháp bố thí rất nhiều, nơi đây chỉ nêu một thí dụ, "đúc vẽ hình tượng Địa Tạng", tại sao? Việc này dễ làm nhất. Nếu kêu bạn làm giống ông Dương

Nhân Sơn quyên nhà cửa để làm đạo tràng thì khó lắm. Có nhiều người nói "Tôi không có khả năng lớn như vậy, nhà tôi rất nhỏ". Dù quyên tặng cũng không thể làm đạo tràng, ở đây chỉ nêu ra để làm một thí dụ. Nếu nói đắp nặn tô vẽ hình tượng Địa Tạng thì không khó, nếu tài lực khả năng của bạn lớn, thì bạn tô nặn hình tượng Địa Tạng cao lớn trang nghiêm. Nếu sức lực của bạn nhỏ thì bạn nhờ người ta vẽ một tượng Địa Tạng Bồ Tát, đó là việc tùy sức lực của mỗi người [mà làm việc tô vẽ, đúc nặn hình tượng Địa Tạng Bồ Tát]. Nhưng thời xưa thì được, chẳng có vấn đề, công đức tạo tượng rất lớn. Thời đại ngày nay tạo tượng, thử hỏi bạn có công đức hay không? Không thể phủ nhận, công đức cũng có, nhưng không rõ ràng, không được quả báo ngay bây giờ. Tại sao vậy? Vì Phật pháp hoằng dương không được rõ rệt, người niệm kinh Địa Tạng rất nhiều nhưng có bao nhiêu người hiểu được ý

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 45 432

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký - Quyển Hạ nghĩa trong kinh? Do đó có thể biết, nếu muốn hết thảy chúng sanh làm công đức chân thật trong nhà Phật, có thể có được công đức ngay trong hiện tại, thì nhất định phải có người tuyên dương, giảng giải pháp môn Địa Tạng cho thấu triệt, cho rõ ràng thì người ta nhìn thấy hình tượng Địa Tạng Bồ Tát sẽ cảm nhận một cách khác biệt. Nếu hoàn toàn không hiểu Phật pháp, thậm chí hiểu lầm, cho rằng [hình tượng Bồ Tát là] ngẫu tượng, người thờ hình tượng Bồ Tát Địa Tạng cũng không cung kính, vả lại còn phê bình đó là ngẫu tượng, cho là mê tín! Chúng ta thử nghĩ xem đối với những người phê bình, những người chỉ trích [việc đúc vẽ hình tượng này] có ích lợi gì không? Cũng có ích lợi, đúng như câu "một phen lọt vào tai thì vĩnh viễn thành hạt giống đạo", nhưng sự lợi ích ấy vô lượng kiếp về sau mới khởi tác dụng, hiện nay không khởi tác dụng nổi. Trong kinh đã nói rất rõ ràng, tạo tội hủy báng vẫn phải đọa địa ngục để thọ tội, đến khi thọ hết tội, hạt giống đạo này tương lai lúc gặp thiện duyên mới có thể khởi hiện hành. Do đó có thể biết công việc hoằng pháp hiện thời quan trọng hơn bất cứ việc gì khác, bất cứ sự nghiệp thế gian, xuất thế gian khác đều không quan trọng bằng sự nghiệp hoằng dương Phật pháp. Những bạn đồng học chúng ta đã phát tâm xuất gia, bất luận nhân duyên xuất gia của bạn là gì đều là thiện căn phước đức, nhân duyên đầy đủ, nhân duyên phát tâm có thể khỏi phải xét tới. Đời này bạn có cơ hội tiếp xúc đến chánh pháp, có cơ hội nghe được chánh pháp, tu học chánh pháp thì quá đủ rồi. Đây không những là việc đáng cho chúng ta hân hoan, đúng như cổ đức đã nói đây là "cơ hội hiếm có, khó gặp từ vô lượng kiếp tới nay", đời này chúng ta đã [may mắn] gặp được. Chúng ta nhất định phải coi trọng, nhất định phải phấn chấn, nỗ lực khắc phục phiền não tập khí của chính mình, được vậy thì chúng ta mới không uổng phí gặp được cơ hội này. Không thể khắc phục được phiền não tập khí của mình, tùy thuận phiền não tập khí của mình là việc vô cùng đáng tiếc, trong kinh gọi [những người như vậy] là những người đáng thương xót; "người đáng thương xót" ấy không phải là chỉ người nào khác, một người trong đời này chẳng gặp được Phật pháp thì đâu có gì đáng thương? Đã gặp được Phật pháp nhưng để cho luống uổng, người như vậy mới là đáng thương. Do đó có thể biết trong kinh nói người đáng thương là những người nào? Là những người như chúng ta, bỏ lỡ cơ hội trước mắt, không thể trong đời này khế nhập cảnh giới, nguyên nhân là chúng ta vẫn

tùy thuận phiền não tập khí, chúng ta vẫn không thể khắc phục chính mình. Sau khi Niệm Phật Đường được xây dựng, rất nhiều bạn đồng tu

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 45 433

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký - Quyển Hạ đã làm gương tốt cho chúng ta, họ tự khắc phục [phiền não của] chính mình. Phiền não của mình vốn rất nặng, tập khí rất nặng, ngủ nghỉ rất nhiều, ủy mị không phấn chấn, bước vô Niệm Phật Đường không có lòng tin, làm sao có thể ở trong đó suốt hai mươi bốn giờ, ba mươi sáu giờ đồng hồ? Sau khi vô Niệm Phật Đường, niệm vài lần liền khắc phục phiền não tập khí của mình, đây là tấm gương rất rõ ràng. Do đó Niệm Phật Đường đã thành tựu cho rất nhiều người, công đức của Niệm Phật Đường vô cùng thù thắng. Người già thấy người trẻ tuổi tinh tấn như vậy, cảm thấy mình ngày tháng chẳng còn bao lâu nên họ càng tinh tấn thêm, họ được khích lệ. Còn người trẻ tuổi thấy người già đã lớn tuổi như vậy mà nhiễu Phật suốt hai mươi bốn giờ, ba mươi sáu giờ đồng hồ chẳng ngủ chẳng nghỉ, người trẻ tuổi cảm thấy xấu hổ; người già và người trẻ khích lệ và nhắc nhở lẫn nhau như vậy nên có thể đạt được hiệu quả tốt đẹp. Người niệm Phật một mình thì dễ làm biếng, dễ thuận theo phiền não tập khí, đây là lý do tại sao đại sư Mã Tổ và Bách Trượng đời Đường xây dựng tòng lâm, mục đích là đề xướng việc cùng tu (cùng nhau tu tập), ích lợi của việc cùng tu là như vậy, đó là nương vào đại chúng, nhờ đại chúng. Từ đó trở về trước, đức Phật giảng kinh thuyết pháp, dạy đại chúng [chứ không có tu chung], tu hành là việc làm của mỗi cá nhân. Trong kinh chúng ta thấy đức Phật chưa hề hướng dẫn đại chúng tu hành, đức Phật chỉ giảng kinh thuyết pháp, tu hành là việc của từng cá nhân riêng rẽ. Thời đó mỗi cá nhân đều dụng công [tinh tấn], chẳng cần người khác đốc thúc, mỗi người đều thành tựu. Từ Chánh Pháp tới Tượng Pháp, rồi từ Tượng Pháp chuyển tới Mạt Pháp, căn tánh con người đời này không bằng đời trước, dần dần giải đãi, làm biếng, phóng dật [hơn người đời trước], rất khó khắc phục phiền não tập khí của mình, do đó các vị Mã Tổ, Bách Trượng mới đề xướng cùng tu. Mã Tổ, mọi người hãy nghe rõ, chẳng phải là vị Mã Tổ mà dân gian cúng bái, nếu bạn hiểu như vậy thì bạn sai lầm quá đỗi. Chữ “Tổ” là tổ sư Thiền Tông, họ của Ngài là họ Mã, phần đông người ta xưng Ngài là Mã Tổ, pháp danh của Ngài là thiền sư Đạo Nhất; người ta quen xưng Ngài là Mã Tổ, chẳng phải là vị Mã Tổ79 mà dân gian cúng tế. Thiền sư Đạo Nhất và Bách Trượng đề xướng xây dựng tòng lâm, đề xướng cùng tu, nương nhờ đại chúng, đây là đặc sắc của Phật giáo Trung 79 Mã Tổ mà dân gian thờ phụng chính là Thiên Hậu, còn gọi là Thiên Phi, hay Thiên Hậu Nguyên Quân. Do bà được dân Phước Kiến, Mân Nam, Quảng Đông thờ phụng như một vị thánh mẫu bảo hộ dân chài nên được xưng tụng là Ma Tổ , dần dần danh hiệu này bị người Việt đọc trại thành Mã Tổ.
Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 45 434

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký - Quyển Hạ Quốc. Đặc biệt là vào thời Mạt pháp, lúc trước thầy Phương Đông Mỹ đã nói với tôi nhiều lần rằng muốn phục hưng Phật giáo thì nhất định phải khôi phục chế độ tòng lâm, nghĩa là khôi phục chế độ cùng tu. Ngày nay chúng ta đề xướng làng Di Đà, làng Di Đà chính là tòng lâm được hiện đại hóa. Trên hình thức thì khác với tòng lâm lúc trước, nhưng thực chất thì giống nhau,

đây là điều nhà Phật thường gọi là tiếp nối huệ mạng của Phật, chúng ta chỉ thay đổi hình thức chứ chẳng thay đổi thực chất. Cho nên đối với giáo học nhà Phật, chúng ta phải làm cho xã hội nhận biết phương thức giáo học của chúng ta khác với giáo học của xã hội. Tại sao khác nhau? Vì mục đích khác nhau. Giáo dục xã hội nhằm dạy kỹ năng, còn mục đích giáo dục nhà Phật nhằm mở mang trí huệ, phá mê khai ngộ, cầu chân thật trí huệ, chẳng đặt khả năng kỹ thuật ở hàng đầu, chúng ta đặt trí huệ chân thật ở hàng đầu, hoàn toàn khác nhau. Giáo học nhà Phật ở tại Giới Định Huệ, sách giáo khoa của chúng ta cũng là Giới Định Huệ Tam Học, Đại Tạng Kinh thường được người ta gọi là Tam Tạng, Tam Tạng là Kinh, Luật, Luận, trong đó nói về Tam Học Giới Định Huệ, hoàn toàn khác với giáo học thế gian, chúng ta phải nói rõ điều này cho người ta biết. Nếu dùng khái niệm của họ mà nói, nhà Phật chú trọng nơi giáo dục Đức Hạnh, hiện nay giáo dục xã hội thiếu tầng này, chẳng có môn này. Nếu muốn xã hội an định, thế giới hòa bình thì phải đa nguyên hóa xã hội, muốn đạt đến mục tiêu mọi người tôn trọng lẫn nhau, kính ái lẫn nhau, hợp tác lẫn nhau, thì giáo dục đức hạnh vô cùng quan trọng. Đây là một giáo dục đặc biệt, chẳng phải giáo dục phổ thông, nếu dùng khái niệm giáo dục phổ thông, chiếu theo những quy định, chương trình bắt buộc của chánh quyền, giáo dục nhà Phật sẽ không thể đạt tới mục tiêu của chính mình, đây là điều chúng ta nhất định phải hiểu rõ. Giáo dục thời xưa ở Trung Quốc rất giống với giáo học trong nhà Phật, nhưng giáo học hiện đại và giáo học cổ đại Trung Quốc và giáo học nhà Phật hoàn toàn khác nhau. Chúng ta nhất định phải nhận thức rõ ràng, và cũng phải làm cho xã hội đại chúng đều nhận biết, làm cho giáo dục nhà Phật có thể phát triển chẳng có chướng ngại trong tương lai, chúng ta sẽ đưa thành quả của chúng ta cho xã hội đại chúng coi. Chúng ta bồi dưỡng các pháp sư này, pháp sư có pháp sư xuất gia, có pháp sư tại gia, cả hai pháp sư tại gia và xuất gia đều có thể cống hiến cho xã hội. Đây là một đoạn nói về việc tu phước. Đoạn sau nói về việc chuyển nghiệp, chuyển nghiệp tốt nhất là làm cho người bệnh biết người nhà của họ tu phước dùm họ, tại sao vậy?

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 45 435

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký - Quyển Hạ Trong kinh luận thường nói cảnh tùy tâm chuyển, nếu người bệnh không biết người nhà giúp họ tu phước thì họ rất khó chuyển biến, chuyển rất chậm, vì họ không biết chính mình có phước, họ có tâm tự ti. Nếu biết chính mình có phước thì họ sẽ chuyển biến nhanh chóng. Trong kinh Đại Thừa thường nói “cảnh tùy tâm chuyển”, “hết thảy pháp từ tâm tưởng sanh”, do đó chúng ta tu phước dùm họ thì nhất định phải cho họ biết, họ biết tự mình đã tu phước báo gì, biết có phước báo chân thật họ sẽ sanh tâm hoan hỷ, do đó chuyển nghiệp dễ dàng. Vì lý do này khi người bệnh sắp chết, lúc đầu óc họ còn sáng suốt, hãy nói với họ: “Người nhà đem tài sản của họ đi làm nhiều phước báo”. Hiện nay chư vị có thể thấy lão cư sĩ Hồng, lúc chúng tôi đi thăm ông, lúc đó ông đang ở thời kỳ nguy cấp, cụ cũng nghĩ như vậy và sợ chẳng sống được bao lâu nữa, cụ gấp muốn lo cho xong việc quyên tặng miếng đất để cho cư sĩ Lý Mộc Nguyên làm chuyện tốt, cụ sợ gì mà mỗi ngày đều hối thúc ông ta? Cụ sợ sau khi cụ chết đi thì chuyện này không thành, mỗi ngày cụ đều gọi rất nhiều cú điện thoại [hối thúc]. Ông Lý Mộc Nguyên cũng rất nhiệt

tâm, mỗi ngày phải chạy tới chạy lui nhiều lần. Tự mình biết rõ, đặc biệt là lúc ông Lý Mộc Nguyên nói về kế hoạch xây làng Di Đà cho cụ nghe, cụ rất hoan hỷ, cụ đã làm được một chuyện tốt, nhờ vậy cụ thực sự có thể chuyển trở lại, còn chuyển nhanh chóng như vậy. Tế bào ung thư ở cổ họng của cụ có thể thay đổi, nghe nói hiện nay có thể bít lỗ hổng lại, cụ bị lủng lỗ ở cổ họng đã ba năm nay, bây giờ đã lành rồi. Cụ chuyển đổi nhanh chóng như vậy. Phước báo mà cụ đã tu được thù thắng hơn đắp vẽ hình tượng của Địa Tạng Bồ Tát quá nhiều, cụ có phước, có tiền bạc, và có thành ý để xây Niệm Phật Đường. Hôm qua cư sĩ Lý Mộc Nguyên thương lượng với tôi, tôi đề nghị thờ một vạn tượng Phật A Di Đà trong Niệm Phật Đường, ông thảo luận với tôi coi một vạn tượng Phật A Di Đà này dùng gỗ khắc hay dùng cách khắc nổi [trên tường]. Trong Niệm Phật Đường, tại sao chúng ta thờ nhiều tượng Phật như vậy? Có hai ý nghĩa: Thứ nhất là hết thảy chư Phật Như Lai gia trì, hết thảy chư Phật Như Lai đều niệm A Di Đà Phật, do đó khi bạn bước vào Niệm Phật Đường, mười phương ba đời hết thảy chư Phật Như Lai đều tiếp cận hết. Ý thứ hai là người niệm Phật chúng ta tương lai đều thành Phật, niệm A Di Đà Phật đều làm A Di Đà Phật, mỗi người chúng ta đều là hóa thân của A Di Đà Phật, khi bước vào Niệm Phật Đường, trong số các tượng Phật trong Niệm Phật Đường có một tượng là chính mình, bạn coi như vậy thân thiết biết bao. Do đó bước vào Niệm Phật Đường thì tự tha bất nhị (ta và người không hai),

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 45 436

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký - Quyển Hạ sanh Phật bất nhị, chúng sanh và Phật là một. Trong đó có ý nghĩa tiêu biểu pháp, công đức này vô cùng thù thắng, vô cùng trang nghiêm. Mỗi người bước vào Niệm Phật Đường đều cảm thấy thân thiết, do đó những tượng Phật này phải đúc cho thật trang nghiêm. Chúng ta dùng phương thức này để phát triển đạo tràng, làm cho mọi người đều sanh tâm hoan hỷ, dốc hết tâm hết sức để hộ trì đạo tràng này, hy vọng đạo tràng này trở thành đạo tràng gương mẫu cho hết thảy đạo tràng niệm Phật trên thế giới. Hiện nay mỗi tháng nhiều người từ các địa phương ở hải ngoại phát tâm tổ chức tới đây [tu học] càng ngày càng nhiều, nơi đây tự nhiên trở thành một Niệm Phật Đường trung tâm, cho nên có cảm ứng chẳng thể nghĩ bàn. Sinh nhật bảy mươi chín tuổi của cụ Hồng vừa qua, chúng tôi nghe được tin mừng, Tam Bảo gia trì, làm cho lòng tin của chúng tôi càng thêm vững chắc. Chúng ta có thể nêu ra thí dụ trước mắt cho đoạn kinh văn này. Phần sau là quả báo, chư vị hãy mở xem:

Thị nhân nhược thị nghiệp báo hiệp thọ trọng bệnh giả, thừa tư công đức tầm tức trù dũ, thọ mạng tăng ích. (Người đó nếu do nghiệp báo
phải chịu bệnh nặng, thì nhờ công đức này liền được khỏi bệnh, tuổi thọ thêm lâu dài.)

Hiện nay quả báo của cụ Hồng thực sự là giống như trong kinh đã nói, nghiệp báo của cụ đáng lẽ là phải bị bệnh nặng, sau khi làm công đức này xong thì bệnh của cụ đã hết. Không những hết bệnh mà còn kéo dài tuổi thọ, không giả dối tí nào. Chú giải nói rất hay, chúng ta hãy đọc coi: “Hà cố tu vị bệnh nhân ư Địa Tạng xứ, tu cúng tố tượng” (tại sao phải vì bệnh nhân đắp nặn, thờ tượng Địa Tạng), trước hết nêu lên câu hỏi tại sao phải làm vậy? “Nhằm có thể lành bệnh, trường thọ”, nguyên nhân là như vậy, có thể

miễn trừ tật bệnh, có thể kéo dài tuổi thọ, phước báo. Được trường thọ nhưng không có phước thì cũng rất khổ. Được trường thọ lại có phước, vì họ tu nên có phước, cúng Phật được kéo dài tuổi thọ. Phần sau ghi “Chỉ Quán vân” (sách Ma Ha Chỉ Quán viết) Chỉ Quán là giáo nghĩa Thiên Thai; “bố úy ác đạo, nhân mạng vô thường, nhất tức bất truy, thiên tải trường vãng” (ác đạo đáng kinh sợ, mạng người vô thường, một hơi thở ra không hít vào được thì sẽ đi vào đó cả ngàn năm) đây là lời đức Phật cảnh cáo chúng ta, đây là chân tướng sự thật. Trong thế gian có người thực sự không sợ ác đạo, trong kinh gọi là Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 45 437

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.